

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: KHOA HỌC CƠ BẢN

| TT                     | KHÓA HỌC      | SỐ LỚP                                                              | MÔN HỌC                    | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ    |  |
|------------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------|--------------|------------|--|
|                        |               |                                                                     |                            | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |            |  |
| 1                      | 15 CĐN (12+3) | 1 lớp : Ô + QTD                                                     | GIÁO DỤC QP - AN (Phần LT) | 60                   | 60 tiết      |            |  |
| 2                      |               | 2 nhóm : Ô + QTD                                                    | GIÁO DỤC QP - AN (Phần TH) | 15                   | 30 tiết      |            |  |
| 3                      |               | 1 lớp Ô                                                             | ANH VĂN 2                  | 60                   | 60 tiết      |            |  |
| 4                      | 15 CĐN (9+4)  | 5 lớp: 1 ĐT + Đ, 1 LĐL + CKL, 1 Ô1 + Ô2, 1 QTM1 + QTM2, 1 MTT + KTD | TOÁN 3                     | 105                  | 525 tiết     |            |  |
| 5                      |               | 5 lớp: 1 ĐT + Đ, 1 LĐL + CKL, 1 Ô1 + Ô2, 1 QTM1 + QTM2, 1 MTT + KTD | VẬT LÝ 3                   | 60                   | 300 tiết     |            |  |
| 6                      |               | 5 lớp: 1 ĐT + Đ, 1 LĐL + CKL, 1 Ô1 + Ô2, 1 QTM1 + QTM2, 1 MTT + KTD | HÓA HỌC 3                  | 60                   | 300 tiết     |            |  |
| 7                      |               | 5 lớp: 1 ĐT + Đ, 1 LĐL + CKL, 1 Ô1 + Ô2, 1 QTM1 + QTM2, 1 MTT + KTD | NGŨ VĂN 3                  | 60                   | 300 tiết     |            |  |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |               |                                                                     |                            |                      |              | 1,575 tiết |  |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

| TT                     | KHÓA HỌC        | SỐ LỚP   | MÔN HỌC       | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|-----------------|----------|---------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                 |          |               | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(9+4) | 1 lớp ĐT | ĐIỆN CƠ BẢN   | 105                  | 105 tiết     |         |
| 2                      |                 | 1 lớp ĐT | MÁY ĐIỆN      | 60                   | 60 tiết      |         |
| 3                      |                 | 1 lớp ĐT | TRANG BỊ ĐIỆN | 45                   | 45 tiết      |         |
| 5                      |                 | 1 lớp Đ  | MÁY ĐIỆN 1    | 150                  | 150 tiết     |         |
| 6                      |                 | 1 lớp Đ  | KỸ THUẬT LẠNH | 60                   | 60 tiết      |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                 |          |               |                      | 420 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH

| TT                     | KHÓA HỌC        | SỐ LỚP    | MÔN HỌC                     | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|-----------------|-----------|-----------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                 |           |                             | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(9+4) | 1 lớp LĐL | MÁY ĐIỆN                    | 60                   | 60 tiết      |         |
| 2                      |                 | 1 lớp LĐL | CƠ SỞ KỸ THUẬT NHIỆT - LẠNH | 60                   | 60 tiết      |         |
| 3                      |                 | 1 lớp LĐL | HÀN CƠ BẢN                  | 60                   | 60 tiết      |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                 |           |                             |                      | 180 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG

**KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017**  
**BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)**  
**KHOA: CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ**

| TT                     | KHÓA HỌC      | SỐ LỚP    | MÔN HỌC                                    | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|---------------|-----------|--------------------------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |               |           |                                            | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN (12+3) | 1 lớp Ô   | THỰC HÀNH AUTOCAD                          | 30                   | 30 tiết      |         |
| 2                      | 15 CĐN (9+4)  | 2 lớp Ô   | VẼ KỸ THUẬT                                | 30                   | 60 tiết      |         |
| 3                      |               | 2 lớp Ô   | DUNG SAI LẮP GHÉP VÀ ĐO LƯỜNG KỸ THUẬT     | 30                   | 60 tiết      |         |
| 4                      |               | 1 lớp CKL | TIỆN TRỤ NGẮN, TRỤ BẬC, TIỆN TRỤ DÀI L≈10D | 45                   | 45 tiết      |         |
| 5                      |               | 1 lớp CKL | TIỆN RÃNH, CẮT ĐÚT                         | 30                   | 30 tiết      |         |
| 6                      |               | 1 lớp CKL | TIỆN LỖ                                    | 30                   | 30 tiết      |         |
| 7                      |               | 1 lớp CKL | TIỆN CÔN                                   | 30                   | 30 tiết      |         |
| 8                      |               | 1 lớp CKL | TIỆN REN TAM GIÁC                          | 45                   | 45 tiết      |         |
| 9                      |               | 1 lớp CKL | KỸ THUẬT ĐIỆN                              | 30                   | 30 tiết      |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |               |           |                                            |                      | 360 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
**HIỆU TRƯỞNG**

**KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017**  
**BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)**  
**KHOA: CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC**

| TT                     | KHÓA HỌC         | SỐ LỚP  | MÔN HỌC                                                                 | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|------------------|---------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                  |         |                                                                         | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(12+3) | 1 lớp Ô | CÔNG NGHỆ KHÍ NÉN-THỦY LỰC ỨNG DỤNG                                     | 30                   | 30 tiết      |         |
| 2                      |                  | 1 lớp Ô | TỔ CHỨC QUẢN LÝ SẢN XUẤT                                                | 30                   | 30 tiết      |         |
| 3                      |                  | 1 lớp Ô | BẢO DƯỠNG VÀ SC HỆ THỐNG<br>BÔI TRƠN VÀ HỆ THỐNG LÀM MÁT                | 75                   | 75 tiết      |         |
| 4                      |                  | 1 lớp Ô | BẢO DƯỠNG VÀ SC HỆ THỐNG NHIÊN<br>LIỆU ĐỘNG CƠ XĂNG DỪNG BỘ CHẾ HÒA KHÍ | 60                   | 60 tiết      |         |
| 5                      |                  | 1 lớp Ô | NHIỆT KỸ THUẬT                                                          | 30                   | 30 tiết      |         |
| 6                      |                  | 1 lớp Ô | BẢO DƯỠNG VÀ SC HỆ THỐNG<br>PHÂN PHỐI KHÍ                               | 75                   | 75 tiết      |         |
| 8                      | 15 CĐN<br>(9+4)  | 2 lớp Ô | BẢO DƯỠNG VÀ SC HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHÍ                                  | 60                   | 120 tiết     |         |
| 9                      |                  | 2 lớp Ô | CHẨN ĐOÁN TÌNH TRẠNG KỸ THUẬT Ô TÔ                                      | 60                   | 120 tiết     |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                  |         |                                                                         |                      | 540 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

| TT                     | KHÓA HỌC        | SỐ LỚP      | MÔN HỌC                     | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|-----------------|-------------|-----------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                 |             |                             | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(9+4) | 2 lớp : QTM | LẬP TRÌNH CĂN BẢN           | 90                   | 180 tiết     |         |
| 2                      |                 | 2 lớp : QTM | NGUYÊN LÝ HỆ ĐIỀU HÀNH      | 45                   | 90 tiết      |         |
| 3                      |                 | 2 lớp : QTM | LẮP RÁP VÀ CÀI ĐẶT MÁY TÍNH | 75                   | 150 tiết     |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                 |             |                             |                      | 420 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: CÔNG NGHỆ MAY - THỜI TRANG

| TT                     | KHÓA HỌC        | SỐ LỚP    | MÔN HỌC                           | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|-----------------|-----------|-----------------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                 |           |                                   | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(9+4) | 1 lớp MTT | MAY ÁO SƠ MI NAM, NỮ              | 150                  | 150 tiết     |         |
| 2                      |                 | 1 lớp MTT | THIẾT KẾ TRANG PHỤC TRÊN MÁY TÍNH | 60                   | 60 tiết      |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                 |           |                                   |                      | 210 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2016 - 2017  
BẬC ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3) & CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)  
KHOA: KHOA KINH TẾ

| TT                     | KHÓA HỌC         | SỐ LỚP    | MÔN HỌC                           | KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY |              | GHI CHÚ |
|------------------------|------------------|-----------|-----------------------------------|----------------------|--------------|---------|
|                        |                  |           |                                   | TIẾT/LỚP/HK          | TỔNG SỐ TIẾT |         |
| 1                      | 15 CĐN<br>(12+3) | 1 lớp QTD | TOÁN KINH TẾ                      | 45                   | 45 tiết      |         |
| 2                      |                  | 1 lớp QTD | SOẠN THẢO VĂN BẢN                 | 30                   | 30 tiết      |         |
| 3                      |                  | 1 lớp QTD | HÀNH VI TỔ CHỨC                   | 45                   | 45 tiết      |         |
| 4                      |                  | 1 lớp QTD | TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG KINH DOANH | 60                   | 60 tiết      |         |
| 5                      |                  | 1 lớp QTD | THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP             | 45                   | 45 tiết      |         |
| 6                      |                  | 1 lớp QTD | QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP             | 45                   | 45 tiết      |         |
| 7                      |                  | 1 lớp QTD | KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP              | 60                   | 60 tiết      |         |
| 8                      |                  | 1 lớp QTD | TỔ CHỨC LAO ĐỘNG KHOA HỌC         | 45                   | 45 tiết      |         |
| 9                      | 15 CĐN<br>(9+4)  | 1 lớp KTD | THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP             | 45                   | 45 tiết      |         |
| 10                     |                  | 1 lớp KTD | LÝ THUYẾT TIỀN TỆ TÍN DỤNG        | 45                   | 45 tiết      |         |
| 11                     |                  | 1 lớp KTD | QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP             | 45                   | 45 tiết      |         |
| 12                     |                  | 1 lớp KTD | KẾ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ, PHƯỜNG      | 45                   | 45 tiết      |         |
| 13                     |                  | 1 lớp KTD | KINH TẾ PHÁT TRIỂN                | 45                   | 45 tiết      |         |
| TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG : |                  |           |                                   |                      | 600 tiết     |         |

TP.HCM, ngày      tháng      năm 2016  
HIỆU TRƯỞNG